UltraLight

THÔNG TIN AN TOÀN VẬT LIỆU

04/2022

1. Vật liệu và nhà sản xuất

Tên sản phẩm	Tấm tiêu chuẩn UltraLight.
Tên khác	Standardboard; Gypsumboard, Plasterboard.
Lĩnh vực sử dụng	Dùng làm trần và vách trong nhà.
Tên nhà sản xuất	Công ty TNHH Knauf Việt Nam Nhà máy Hải Phòng: Khu đất CN 4.4A, Khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Hải Phòng, Việt Nam Nhà máy Hồ Chí Minh: Lô B3a, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

2. Mức độ nguy hiểm

Không phân loại độc hại.

Không phân loại sản phẩm nguy hiểm.

Nguy hiểm	Có thể gây ra ngứa ngáy cho mắt, da, và hệ hô hấp.
An toàn	Không thở trong bụi Tránh tiếp xúc với mắt và da

3. Thành phần/Thông tin về thành phần

Thành phần	Số CAS	Tỷ lệ
Xenlulô	9004-34-6	1-10 %
Thạch cao	13397-24-5	> 70 %
Tinh bột	9005-25-8	< 1%

4. Biện pháp sơ cứu ban đầu

Nuốt vào miệng	Rửa miệng bằng nước. Nếu nuốt vào bụng, cần phải uống nhiều nước và đi khám bác sỹ.
Mắt	Rửa nhiều lần bằng nước sạch. Nếu mắt bị ngứa cần đi khám bác sỹ.
Da	Rửa bằng xà phòng và nước. Sử dụng kem dưỡng ẩm cho da.

Hít	Di chuyển ra vùng không khí sạch. Áp dụng biện pháp hô hấp nhân tạo nếu không thấy thở. Nếu cảm thấy khó chịu cần đi khám bác sỹ.
Lời khuyên cho bác sỹ	Điều trị theo chế độ dành cho người bệnh.

5. Biện pháp cứu hỏa

Tính cháy	Không cháy.
Hỏa hoạn và cháy nổ	Không có nguy hiểm về hỏa hoạn hoặc cháy nổ
Dập lửa	Sử dụng chất dập lửa phù hợp để dập lửa.
Mã hóa chất nguy hiểm	Không tồn tại.

6. Biện pháp xử lý tai nạn

Đổ vỡ	Trước tiên dùng hút chân không nếu có thể hoặc rửa bằng nước sau đó quét và thu gom vào thùng rác.
Phòng ngừa cho con người	Tránh tạo ra nhiều bụi. Đeo các thiết bị hỗ trợ hô hấp loại P1 và P2.

7. Lưu giữ và sử dụng

Lưu giữ	Lưu giữ trong môi trường khô ráo thông gió tốt và được bảo vệ tránh các tác động của thời tiết.
Sử dụng	Sử dụng các biện pháp làm việc an toàn để tránh hít vào và tiếp xúc với da hoặc mắt. Tuân thủ sự vệ sinh cá nhân sạch sẽ bao gồm rửa tay trước khi ăn. Không được ăn, uống, và hút thuốc lá trong vùng ô nhiễm. Tháo bỏ quần áo và đồ bảo hộ lao động bẩn trước khi bước vào phòng ăn.

8. Kiểm soát phơi nhiễm/Bảo hộ lao động

Tiêu chuẩn phơi nhiễm

- Thạch cao (canxi sulfat dihydrate) 10 mg/m^3 TWA bụi có thể hít phải.
- Tinh bột 10 mg/m^3 TWA bụi có thể hít phải.
- Xenlulô 10 mg/m^3 TWA bụi có thể hít phải.
- Bụi 10 mg/m^3 TWA bụi có thể hít phải.
-

Kiểm soát kỹ thuật	Tránh hít phải bụi. Sử dụng sản phẩm trong các vùng có thông gió tốt. Áp dụng biện pháp thông gió làm sạch cơ học ở vị trí có nguy cơ hít phải bụi. Duy trì bụi ở mức thấp hơn tiêu chuẩn phơi nhiễm.
Thiết bị bảo hộ lao động	Khi sử dụng lượng lớn hoặc ở vị trí ô nhiễm cao, cần phải đeo găng tay bằng cao su hoặc PVA và đeo kính chống bụi. Đeo thiết bị hỗ trợ hô hấp loại P1 ở vị trí có nguy cơ hít phải bụi.

9. Tính chất vật lý và hóa học

Ngoại quan	Giấy bao phủ cả hai mặt tấm thạch cao có màu xanh dương.
Mùi	Có mùi nhẹ.
Tính cháy	Không cháy.
Nhiệt độ sôi	Không quy định.
Tính hòa tan (trong nước)	Tan nhẹ trong nước.
Áp suất hơi	Không quy định.
Khối lượng riêng	561.8 kg/m^3.
Nhiệt độ chớp cháy	Không quy định.
% Chất bay hơi	Không quy định.

10. Tính ổn định và hoạt tính

Tính ổn định hóa học	Ổn định dưới các điều kiện lưu giữ theo khuyến cáo.
Điều kiện phải tránh	Tránh gia nhiệt, đốt cháy, ngọn lửa trực tiếp và các nguồn đốt cháy khác.
Vật liệu phải tránh	Tương thích với hầu hết các vật liệu sử dụng.
Sản phẩm phân hủy nguy hiểm	Có thể sinh ra khí độc hại nếu gia nhiệt tới nhiệt độ phân hủy.
Phản ứng nguy hiểm	Phản ứng polymer hóa không xuất hiện

11. Thông tin về tính độc hại

Thông tin về ảnh hưởng độc hại:

Không có ảnh hưởng độc hại.

12. Thông tin về sinh thái học

Không gây ra bất kỳ ảnh hưởng xấu nào tới môi trường.

13. Xử lý phế thải

Phế thải	Tái sử dụng nếu có thể hoặc đưa trở lại nhà sản xuất (nhà sản xuất có thể có biện pháp hoặc giải pháp xử lý). Một cách khác, chôn với cát hoặc vật liệu tương tự ở nơi được cho phép. Liên lạc với nhà sản xuất để biết thêm thông tin.
Luật pháp	Xử lý phế thải theo quy định của chính quyền địa phương.

14. Thông tin về vận chuyển

Không quy định cho các mục đích vận chuyển.

15. Thông tin về quy định

Danh mục chất độc	Không có quy định về số hiệu danh mục chất độc cho sản phẩm này trong tiêu chuẩn Danh mục đồng nhất cho thuốc và chất độc (SUSMP).

16. Thông tin khác

Thông số mô tả sản phẩm này chỉ liên quan tới các yêu cầu về an toàn và không có ý nghĩa về bảo hiểm. Thông số này không được thay đổi hay sử dụng cho các sản phẩm khác.